>> Download n i dung bài vi t này T I ĐÂY

>> Tra c u thông tin tuy n sinh c a các tr ng ĐH, CĐ (c p nh t đ n ngày 01/04/2015) (1) Hà N i
,
(2)TP. HCM
,
(3)vùng đ ng b ng sông H ng
và
(4) vùng núi phía B c

>> Xem chi ti t c m thi và mã đ n v ĐKDT T I ĐÂY

>> Xem chi ti t công văn v m c l phí thi T I ĐÂY

>> Xem chi ti t công văn v vi c mi n thi môn Ngo i ng T I ĐÂY

>> Xem chi ti t quy ch thi THPT Qu c gia ***T I ĐÂY***

>> Xem chi ti t Quy ch tuy n sinh CĐ, ĐH h chính quy ***T I ĐÂY***

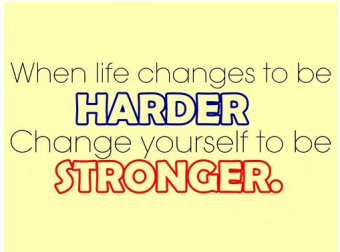

1. K thi THPT Qu c gia 2015

+ **M c ŏích c a k thi**: xét công nh n t t nghi p và tuy n sinh đ i h c, cao đ ng.

+ *Môn thi*:

- Xét t t nghi p: 3 môn b t bu c Toán, Văn, Anh và 1 môn t ch n trong 5 môn Lý, Hóa, Sinh, S và Đ a

- Hình th c thi: Toán, Văn, S , Đ a thi theo hình th c t lu n 180 phút (Văn có 2 ph n đ c hi u và làm văn); Lý, Hóa, Sinh thi theo hình th c tr c nghi m 90 phút; Anh văn thi vi t và tr c nghi m 90 phút.

- L ch thi

30/6/2015: Thí sinh làm th t c d thi

01/7/2015: sáng thi Toán, chi u thi Ngo i ng

02/7/2015: sáng thi Văn, chi u thi Lý

03/7/2015: sáng thi Đ a, chi u thi Hóa

04/7/2015: sáng thi S , chi u thi Sinh

+ **Mi n thi**

- Mi□n thi môn Ngo□i ng□: h□c sinh có m□t trong các ch□ng ch□ có giá tr□ s□ d□ng tính đ□n ngày 09/6/2015

Ti□ng Anh: TOEFL ITP 450 đi□m, TOEFL iBT 45 đi□m (Educational Testing Service); IELTS 4.0 đi□m (British Council, International Development Program); các môn ngo□i ng□ khác tham chi□u Công văn s□ 6031/BGD ĐT-KTKĐ CLGD ngày 23 tháng 10 năm 2014. Thí sinh đ□□c mi□n thi môn Ngo□i ng□ đ□□c tính 10 đi□m cho môn này đ□ xét công nh□n t□t nghi□p THPT. Các h□c sinh s□ d□ng quy□n mi□n thi môn Ngo□i ng□ nh□ng c□n xét tuy□n vào Đ□i h□c cao đ□ng cho các t□ h□p có môn Ngo□i ng□ thì ph□i tham kh□o thông tin c□a t□ng tr□□ng.

H□c sinh có th□ đăng ký môn Ngo□i ng□ d□ thi k□ thi THPT Qu□c gia không ph□i là môn Ngo□i ng□ h□c □ tr□□ng.

- Mi□n thi c□ các môn c□a k□ thi THPT qu□c gia

Ng□□i đã tham gia k□ thi ch□n đ□i tuy□n qu□c gia d□ thi Olympic qu□c t□ ho□c Olympic khu v□c các môn văn hóa n□u đ□□c tri□u t□p vào h□c k□ 2 l□p 12, x□p lo□i c□ năm l□p 12: HK t□t, HL khá tr□ lên, có tên trong danh sách mi□n thi c□a B□ GD ĐT.

+ **Ði u ki n d thi**

H□c sinh d□ thi không trong th□i gian b□ k□ lu□t c□m thi, đăng ký d□ thi và n□p đ□y đ□, đúng th□ t□c, đúng th□i h□n các gi□y t□ và l□ phí đăng ký d□ thi theo quy đ□nh, x□p lo□i l□p 12: HK t□ trung bình tr□ lên, HL không b□ x□p lo□i kém.

+ **Thang ði m ch m**: Các bài thi đ□□c ch□m theo thang đi□m 10, l□y đ□n 0,25, không quy tròn.

+ **ŏŁng ký d thi ŏ t 1**: t ngày 02/4/2015 đ n 30/4/2015 t t c h c sinh (k c di n mi n thi t t c các môn) ph i đăng ký d thi đ cung c p thông tin cá nhân, các môn xét t t nghi p, các môn xét tuy n sinh đ i h c. Sau ngày 30/4/2015 h c sinh không có quy n thay đ i môn thi. H s đang ký d thi g m có: Túi đ ng h s (có dán nh 4x6 cm là nh màu ki u gi y ch ng minh th nhân dân), Phi u đăng ký d thi s 1, Phi u đăng ký d thi s 2, ***b n photocopy 2 m t gi y ch ng minh th nhân dân trên 1 m t gi y A4***, 02 nh 4x6 cm (m t sau c a nh ghi h tên, ngày tháng năm sinh, t nh, mã s c a Nhà tr ng, tên l p.
Nhà tr ng s t ch c ch p nh đăng ký d thi chung t i tr ng (s thông báo k ho ch c th sau) vì th h c sinh không c n t ch p, 02 phong bì đã dán tem và ghi rõ đ a ch liên l c. Trong tháng 4 sau khi Nhà tr ng nh p Phi u đăng ký d thi, Nhà tr ng s c p cho m i h c sinh m t tài kho n và m t kh u đ h c sinh đăng nh p vào ph n m m qu n lý thi qua internet đ ki m tra các thông tin c a mình. N u th y thông tin không chính xác thì c n ph n h i ngay v Văn phòng nhà tr ng. Đ b o m t thông tin, khi nh n đ c tài kho n và m t kh u, t t c các h c sinh ph i đ i ngay m t kh u c a mình.

+ H c sinh c a toàn tr ng ch d thi t i c m thi do tr ng Đ i h c (ĐH Bách khoa HN, ĐH Kinh t qu c dân, ĐH Th y l i, H c vi n K thu t quân s , ĐH Công nghi p HN, ĐH S ph m HN, ĐH Lâm nghi p, H c vi n Nông nghi p VN) ch trì ph i h p v i S GD ĐT HN. B GD ĐT s phân b h c sinh tr ng ta thi t i c m nào trong 8 c m trên vào gi a tháng 4.

+ **Phí d thi k thi THPT qu c gia**: Ch a có thông t liên t ch c a B Tài chính-B GD ĐT quy đ nh. Theo D th o Thông t liên t ch gi a B Tài chính và B GD&ĐT v quy đ nh m c thu, ch đ thu, n p, qu n lý và s d ng phí d thi, d tuy n (l phí tuy n sinh), công b ngày 13/2, thí sinh d k thi THPT qu c gia v i m c đích s d ng k t qu thi đ xét tuy n vào các tr ng trung c p chuyên nghi p, cao đ ng và đ i h c s n p phí d thi 35.000 đ ng/môn thi/thí sinh. Thí sinh n p phí d tuy n vào các tr ng 30.000 đ ng/h s .

+ **Ŏ t 2 ŏŁng ký xét công nh n t t nghi p**: t ngày 02/5/2015 đ n 30/5/2015 t t c h c sinh ph i n p Phi u đăng ký xét công nh n t t nghi p. *T rong h s kèm theo Phi u đăng ký xét t t nghi p h c sinh c n chu n b B ng t t nghi p THCS (b n sao công ch ng), Ch ng ch mi n thi ngo i ng (n u có), Gi y ch ng nh n đo t gi i trong các k thi (n u có) và các gi y t liên quan đi m u tiên (n u có)*, các h s khác Nhà tr ng đã l u gi .

+ Sau khi có k t qu k thi THPT qu c gia m i h c sinh đ c c p 4 Gi y ch ng nh n k t qu thi, trong đó có 1 Gi y ch ng nh n k t qu thi dung đ xét tuy n sinh nguy n v ng I và 3 Gi y ch ng nh n k t qu thi đ xét nguy n v ng b sung.***Ngày 29/7/2015 h c sinh đ n tr ng***

nh n Gi y ch ng nh n k t qu thi .

2. Xét T t nghi p THPT

+ **Ŏ c cách t t nghi p THPT**: h c sinh đ các đi u ki n d thi đ c xét đ c cách t t nghi p n u

- B tai n n, b m ho c có vi c đ t xu t đ c bi t không quá 10 ngày tr c ngày thi ho c ngay trong bu i đ u tiên không th d thi, x p lo i HL và HK l p 12 đ u t Khá tr lên. H s : h s nh p vi n, ra vi n t c p huy n tr lên, biên b n đ ngh xét đ c cách t t nghi p c a nhà tr ng.

- B tai n n, b m ho c có vi c đ t xu t đ c bi t sau khi đã thi ít nh t m t môn và không th ti p t c d thi ***ho c sau khi b tai n n, b m hay có vi c đ t xu t đ c bi t t nguy n d thi s môn thi còn l i.*** Đi u ki n: đi m c a nh ng môn đã thi đ xét công nh n t t nghi p đ u đ t t 5,0 tr lên, x p lo i l p 12: HL t trung bình tr lên, HK khá tr lên. H s : Đ n đ ngh xét đ c cách c a h c sinh, h s nh p vi n, ra vi n t c p huy n tr lên.

- Ch m nh t 07 ngày sau bu i thi cu i cùng c a k thi h c sinh ph i n p h s đ c cách cho Nhà tr ng.

+ **Ŏi m xét t t nghi p THPT**

Đi m xét t t nghi p đ c l y đ n 2 ch s th p phân. Nh ng h c sinh d thi không b k lu t t m c h y bài thi tr lên, t t c các bài thi xét t t nghi p đ t trên 1,0 đi m và có đi m xét t t nghi p t 5 đi m tr lên.

Không x p lo i t t nghi p.

+ **Phúc kh o bài thi**: M i h c sinh đ u có quy n xin phúc kh o bài thi và n p l phí phúc kh o theo quy đ nh. *H c sinh n p đ n xin phúc kh o t i tr ng ngay khi có k t qu k thi THPT qu c gia và tr c 30/7/2015* .

3. Tuy n sinh Ŏ i h c, Cao ŏ ng 2015

+ N u các tr ng ĐH thay đ i các kh i thi truy n th ng (đã s d ng năm 2014 và các năm tr c), các t h p môn thi đã xét tuy n thì ph i báo cáo B GD ĐT và thông báo công khai ít nh t 3 năm tr c khi áp d ng.

+ Các tr ng s d ng t h p môn thi m i ngoài các kh i thi truy n th ng đ xét tuy n cho 1 ngành ho c nhóm ngành ph i dành ít nh t 75% ch tiêu cho kh i thi truy n th ng.

+ Nguyên t c xét tuy n: Đi m xét tuy n đ t sau không th p h n đi m xét tuy n đ t tr c.

+ *Đăng ký xét tuy n nguy n v ng I*: H c sinh dùng b n chính Gi y ch ng nh n k t qu thi cho xét tuy n nguy n v ng I. M i h c sinh đ c đăng ký t i đa 4 ngành (ho c nhóm ngành) c a m t tr ng cho m i đ t xét tuy n. Các nguy n v ng này đ c x p theo th t u tiên t 1 đ n 4. H c sinh trúng tuy n nguy n v ng u tiên không đ c xét các nguy n v ng ti p theo. Các tr ng ĐH, CĐ c 3 ngày công b trên trang thông tin đi n t c a tr ng danh sách các thí sinh đăng ký xét tuy n x p theo k t qu t cao xu ng th p. Trong th i gian quy đ nh c a đ t xét tuy n h c sinh có quy n thay đ i ngành h c đã đăng ký h c rút h s đ n p vào tr ng khác. H c sinh trúng tuy n nguy n v ng I không đ c tham gia xét tuy n các đ t ti p theo.

+ **ŎŁng ký xét tuy n nguy n v ng b sung**: H c sinh s d ng 3 b n chính gi y ch ng nh n k t qu thi dùng cho xét tuy n nguy n v ng b sung. K t thúc m i đ t xét tuy n nguy n v ng b sung h c sinh không trúng tuy n đ c rút h s đ đăng ký xét tuy n đ t ti p theo c a

ngành khác, tr□□ng khác.

+ **H sẫ ŏŁng ký xét tuy n**: Phi□u đăng ký xét tuy□n, b□n chính Gi□y ch□ng nh□n k□t qu□ thi t□□ng □ng đ□t xét tuy□n, 01 phong bì đã dán tem và ghi rõ đ□a ch□ lien l□c.

Hi□n B□ GD ĐT ch□a có H□□ng d□n v□ công tác tuy□n sinh Đ□i h□c, CĐ năm 2015, nh□ng theo thông tin trên các ph□□ng ti□n đ□i chúng thì **th i gian xét tuy n c th nhʒ sau**

Xét tuy□n nguy□n v□ng (NV) 1: t□ ngày 1/8 đ□n 20/8 (công b□ đi□m trúng tuy□n ch□m nh□t ngày 25/8)

Xét tuy□n NV b□ sung đ□t 1: t□ ngày 25/8 đ□n h□t ngày 15/9 (công b□ đi□m trúng tuy□n tr□□c ngày 20/9)

Xét tuy□n NV b□ sung đ□t 2: t□ ngày 20/9 đ□n h□t ngày 5/10 (công b□ đi□m trúng tuy□n tr□□c ngày 10.10)

Xét tuy□n NV b□ sung đ□t 3: t□ ngày 10 đ□n h□t ngày 25/10 (công b□ đi□m trúng tuy□n tr□□c ngày 31/10)

Xét tuy□n NV b□ sung đ□t 4 (các tr□□ng CĐ): t□ ngày 31/10 đ□n h□t ngày 15/11 (công b□ đi□m trúng tuy□n tr□□c ngày 20/11).

4. K thi tuy n sinh vào Ŏ i h c Qu c gia Hà N i

+ Bài thi đánh giá năng l□c: thi trên máy tính v□i th□i gian 195 phút.

+ H□ s□ Đăng ký d□ thi: Phi□u đăng ký d□ thi (l□y m□u trên web c□a ĐH QG HN)

+ L□ phí d□ thi: 100.000 đ□ng/1 thí sinh/1 l□□t thi.

+ L□ch thi đ□t 1: thi vào các ngày 30, 31/5/2015, th□i gian đăng ký d□ thi đ□t 1 t□ 25/3/2015 đ□n 15/4/2015.

+ L□ch thi đ□t 2: thi vào các ngày 01, 02/8/2015, th□i gian đăng ký d□ thi đ□t 2 t□ 20/6/2015 đ□n 10/7/2015.

+ Nh□n k□t qu□ thi: tr□□c ngày 06/6/2015 đ□i v□i đ□t 1, tr□□c ngày 08/8/2015 đ□i v□i đ□t 2.

+ Th□i gian n□p h□ s□ xét tuy□n: đ□t 1 t□ 08/6/2015 đ□n 16h30 ngày 25/6/2015; đ□t 2 t□ 10/8/2015 đ□n 16h30 ngày 25/8/2015.

+ Công b□ k□t qu□ trúng tuy□n có đi□u ki□n: đ□t 1 tr□□c 30/6/2015, đ□t 2 tr□□c 30/8/2015. Các h□c sinh chính th□c trúng tuy□n sau khi đã t□t nghi□p THPT.

5. M t s thông tin sã tuy n các trž ng ĎH

+ Đi□u ki□n s□ lo□i Đ□i h□c Bách khoa Hà N□i: H□c sinh đăng ký xét tuy□n ph□i có t□ng đi□m trung bình c□a các môn h□c thu□c 03 môn xét tuy□n, tính cho 06 h□c k□ THPT t□ 20,0 tr□ lên. Đi□u ki□n s□ lo□i không áp d□ng cho thí sinh thu□c di□n tuy□n th□ng.**Ba môn xét tuy n** đ□□c ch□n trên c□ s□ các kh□i thi truy□n th□ng c□a Tr□□ng tr□□c đây (A, A1, D1) và b□ sung thêm các

t h p ba môn khác (Toán-Hóa-Anh, Toán-Hóa-Sinh) nh m t o đi u ki n cho thí sinh m t s l a ch n r ng rãi h n sau khi k t qu thi t t nghi p THPT 2015 đ c công b . Môn Toán có m t trong t t c các t h p môn xét tuy n và là môn thi t lu n. K t qu thi môn Toán s là th c đo tin c y v năng l c t duy logic c a thí sinh, v n r t c n thi t khi theo h c các ngành k thu t t i Tr ng. Do đó, Toán đ c ch n là môn thi chính (h s 2) khi xét tuy n vào m t s ngành đào t o.

+ Đ i h c Ngo i th ng: S tuy n các h c sinh có Đi m TB chung h c t p t ng năm 10,11, 12 t 6.5 tr lên, H nh ki m t ng năm h c 10, 11, 12 đ t t Khá tr lên. Không có t h p xét tuy n m i.

+ Theo các ph ng ti n truy n thông: H c viên Ngân hàng s s tuy n các h c sinh có Đi m TB chung h c t p t ng năm 10,11, 12 t 6.5 tr lên.**H c vi n dành 10% ch tiêu ŏ i v i thí sinh tuy n th ng hàng nŁm** . V i thí sinh là h c sinh các tr ng ph thông trung h c chuyên qu c gia (m t trong các môn toán, tin h c, v t lý, hoá h c, ti ng Anh) có k t qu đi m các môn h c thu c nhóm t h p các môn xét tuy n (c a H c vi n Ngân hàng) trong 3 năm ph thông trung h c đ t t 7,0 đi m tr lên đ c xét tuy n th ng vào các ngành phù h p c a H c vi n Ngân hàng. Đ i h c Y Hà N i s s tuy n các h c sinh đ t yêu c u đi m trung bình c a m i môn Toán, Hóa h c và Sinh h c (5 h c k) trên 7 đi m đ i v i h bác sĩ, và trên 6 đi m đ i v i h c nhân.

Hà N i, ngày 30 tháng 3 năm 2015

TS. Lê Công L i